



Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 4, 2023** Dữ liệu tính đến 31/3/2023

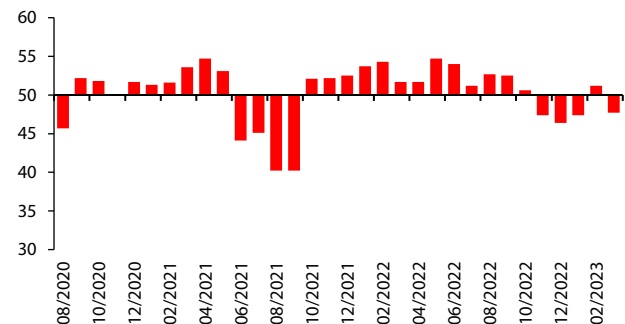
Kinh tế vĩ mô:

- Mỹ gặp khó khăn về chính sách khi các ngân hàng thắt chặt tín dụng, lãi suất thực dương cao, người gửi rút tiền ra khỏi hệ thống ngân hàng và toàn bộ đường cong lợi suất đảo ngược thấp hơn lãi suất điều hành của Fed – một kiểu thắt chặt quá mức cổ điển. Trong khi đó, Châu Âu đang chứng kiến các chỉ số PMI mạnh mẽ và sự điều chỉnh tích cực về doanh số bán hàng, trong bối cảnh ECB vẫn chưa dập tắt được tình trạng lạm phát tiền lương tiềm ẩn. Nhật Bản đang do dự trong việc đối phó với lạm phát vì lo ngại rằng đánh bại giảm phát sẽ tước mất cơ hội chiến thắng lạm phát. Trung Quốc đang trong giai đoạn xoay chuyển hàng loạt chính sách, với ba lần ranh đờ đối với lĩnh vực bất động sản được nới lỏng, nền kinh tế vọt và mở cửa trở lại sau chính sách zero-Covid và nổi lại quan hệ đối với khu vực tư nhân. Chính sách tiền tệ của đại lục cần phải được củng cố để đảm bảo tốc độ lưu thông tiền tệ tăng lên.
- Trong quý đầu năm 2023, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam chỉ đạt 3,3%, thấp hơn nhiều so với kỳ vọng. Lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo giảm 0,4%, là mức tăng trưởng âm duy nhất trong chuỗi dữ liệu thống kê nếu không tính đến thời điểm dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh vào Q3/2021. Lĩnh vực xây dựng chỉ tăng khoảng 2,0% so với cùng kỳ, thấp hơn mức tăng bình quân khoảng 5,5% của lĩnh vực này trong Q1 của 5 năm gần nhất. Trái với sự sụt giảm của lĩnh vực sản xuất, lĩnh vực dịch vụ vẫn giữ được mức tăng trưởng 6,8% so với cùng kỳ. Lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản là khu vực ổn định nhất của nền kinh tế, duy trì được mức tăng đều đặn là 2,5% trong Q1/2023. Tiêu dùng cuối cùng chỉ tăng 3,0%, đầu tư tích lũy tài sản gần như không tăng trưởng trong Q1/2023 trong khi bức tranh xuất nhập khẩu yếu đi đáng kể. Trong bối cảnh hiệu quả thực thi gói hỗ trợ lãi suất 2% không đạt được như kỳ vọng, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã mở ra những cánh cửa mới để giảm thiểu rủi ro hệ thống và thúc đẩy tăng trưởng phục hồi. Dự thảo sửa đổi thông tư 16 mở cơ hội cho các ngân hàng thương mại "vươn tay" hỗ trợ thị trường TDPN. Việc hoãn, giãn nợ cho doanh nghiệp gặp khó khăn cũng tạo hy vọng, tuy nhiên, cần cân nhắc kỹ về liều lượng và đối tượng. NHNN cũng có định hướng hỗ trợ thanh khoản nhất quán, đã bơm ròng khoảng 94 nghìn tỷ đồng thông qua mua ngoại tệ và rút ròng một lượng tiền khoảng 110 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành tín phiếu NHNN. Tuy nhiên, hoạt động bơm/hút ròng trên thị trường mở đã ngưng hẳn từ giữa đến cuối tháng 03/2023 do lãi suất liên ngân hàng giảm mạnh và các ngân hàng không còn nhu cầu vay mượn từ NHNN. Dự kiến, từ cuối tháng 05/2023, một lượng lớn thanh khoản sẽ được bơm ra thị trường do tín phiếu 91 ngày đáo hạn. Đối với chính sách tiền tệ sắp tới, có thể NHNN sẽ kiên định với định hướng nới lỏng trong bối cảnh áp lực về lạm phát, tỷ giá và thắt chặt chính sách tiền tệ toàn cầu. Việc giảm lãi suất điều hành có thể được tiếp tục nếu tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu diễn ra.

Thị trường chứng khoán tháng ba: TĂNG TRONG BIẾN ĐỘNG HẸP

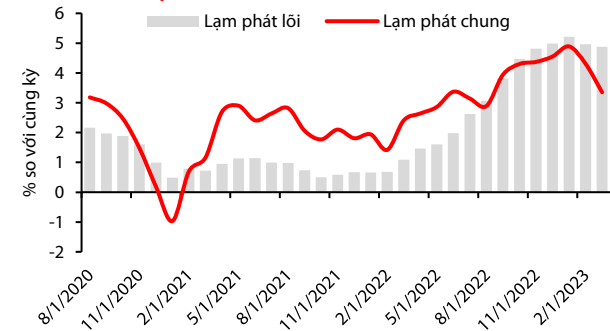
- VN Index tăng 3,8% và đóng cửa ở mức 1.064,6. Các chỉ số phụ khác cũng cho thấy động lực tương tự, với mức tăng lần lượt là 5,15%, 3,97% và 2,19% đối với VN30, VN MIDCAP và VN SMALLCAP.
- Khối ngoại mua ròng mạnh trong tháng 3, đảo ngược trạng thái sang mua ròng với giá trị 2.759 tỷ đồng (117 triệu USD), nâng tổng mức mua ròng lũy kế kể từ tháng 11 vừa qua lên 34.713 tỷ đồng.

Hình 1: PMI Việt Nam



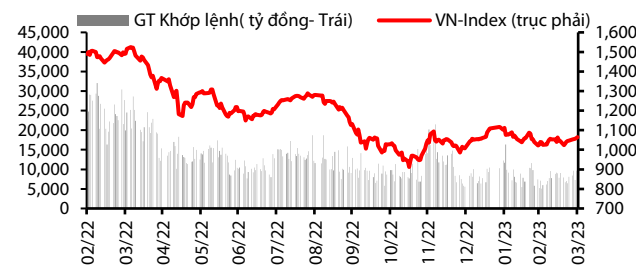
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 2: CPI Việt Nam



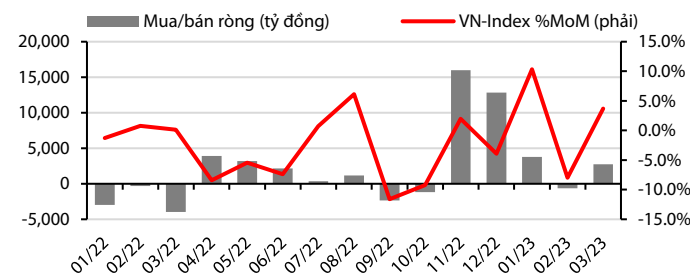
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VN-Index



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rông Việt

- Nhờ vào dòng tiền mới từ các quỹ Fubon (64,9 triệu) và iShares MSCI (18,5 triệu), nguồn vốn thông qua các quỹ ETF đã chứng kiến dòng vốn mạnh nhất từ trước đến nay trong vòng một tháng. Kết hợp với việc giải ngân từ các quỹ nước ngoài khác, các quỹ ETF nước ngoài đã giải ngân 100,2 triệu USD. Trong khi đó, SSIAM và DCVFMVN 30 lần lượt rút 5,3 tỷ đồng và 3,7 triệu đồng, đóng góp nhiều nhất vào việc bán ròng 9 triệu USD của ETF trong nước.
- 2/10 ngành (Bất động sản và Tài chính) vượt trội so với chỉ số thị trường, Bất động sản (+11,4%), trái ngược với tháng trước vươn lên dẫn đầu thị trường. Trong đó, VHM (+25%), VRE (+10,8%) và VIC (+5,5%) dẫn đầu đà tăng của ngành.

VCB - Tăng trưởng bền vững trong bối cảnh bất ổn gia tăng

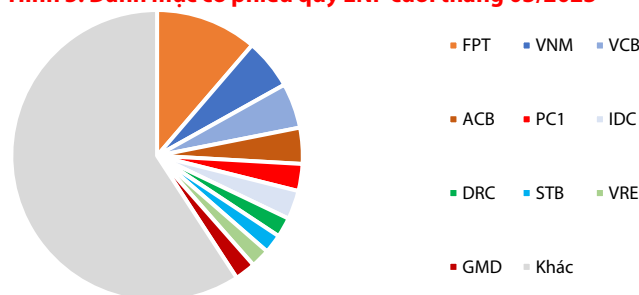
- Trong giai đoạn 2023-2024, đà tăng trưởng của ngân hàng sẽ ổn định. Không những, VCB có thể giảm chi phí vốn bằng cách tăng tỷ lệ CASA, đặc biệt là nguồn vốn thấp từ phát hành riêng lẻ vào năm 2024. Mặt khác, với xu hướng tăng lợi suất cho vay trong suốt ba năm qua nhờ chiến lược định hướng bán lẻ, NIM dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng trong dài hạn.
- Năm 2023, điều kiện vĩ mô khó khăn hơn, VCB chú trọng kiểm soát rủi ro hơn là mở rộng, do đó, tăng trưởng tín dụng thấp hơn. Tăng trưởng tín dụng dự phóng ở mức 13,5% sẽ là động lực tăng trưởng chính trong khi NIM dự kiến sẽ đi ngang. Về mặt huy động vốn, CASA thấp hơn một chút so với năm 2022 và tăng trưởng huy động được dự báo khoảng 11%. Thu nhập lãi thuần dự kiến đạt 61 nghìn tỷ đồng (14% YoY) vào năm 2023. Trong trung hạn, VCB sẽ được cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng cao nhất nhờ hỗ trợ các ngân hàng yếu kém và cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên.
- Dự kiến tăng trưởng thu nhập phí sẽ không còn bị ảnh hưởng bởi chương trình miễn phí vào năm 2023 do hiệu ứng nền so sánh và thu nhập từ mảng tài trợ thương mại có thể sẽ sớm đến giai đoạn khởi sắc khi các hoạt động thương mại quốc tế phục hồi cùng với thị phần mở rộng từ nửa cuối năm 2023. Ngoài ra, VCB còn có tiềm năng lớn từ hoạt động Bancassurance khi Ngân hàng hiện vẫn đang vận hành mô hình giới thiệu và gia tăng thị phần qua các năm.

Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/03/2023)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)
Dầu khí	-1,73%	16,24%	16,24%	7,30	1,13	15,19%	8,70%	0,00%	-135,79%
Nguyên vật liệu	3,19%	6,54%	6,54%	10,59	1,10	14,70%	9,90%	7,14%	1161,67%
Công nghiệp	0,71%	-0,36%	-0,36%	13,27	1,61	14,89%	9,77%	4,65%	254,68%
Hàng Tiêu dùng	-1,34%	-2,68%	-2,68%	16,53	2,36	18,18%	11,19%	2,97%	-251,96%
Dược phẩm và Y tế	-3,38%	-0,74%	-0,74%	12,64	1,45	16,56%	12,22%	4,06%	52,53%
Dịch vụ Tiêu dùng	-0,93%	0,41%	0,41%	0,00	3,23	5,53%	0,55%	3,90%	266,99%
Viễn thông	3,27%	7,13%	7,13%	21,64	2,19	10,51%	4,04%	1,79%	59,79%
Tiện ích Cộng đồng	-0,13%	2,98%	2,98%	11,33	1,83	20,66%	13,85%	3,62%	62,00%
Tài chính	9,21%	4,03%	4,03%	16,25	1,51	10,54%	4,43%	4,06%	-101,66%
Ngân hàng	4,59%	11,66%	11,66%	8,44	1,55	20,69%	1,84%	7,01%	30,68%
Công nghệ Thông tin	-1,64%	2,07%	2,07%	16,52	2,93	20,72%	9,29%	1,54%	-165,27%

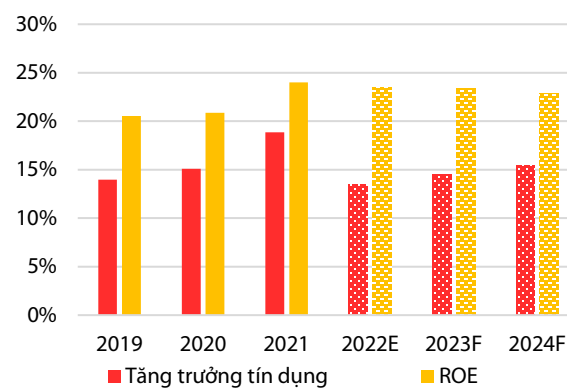
Nguồn: Fiiipro, CTCK Rồng Việt

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 03/2023



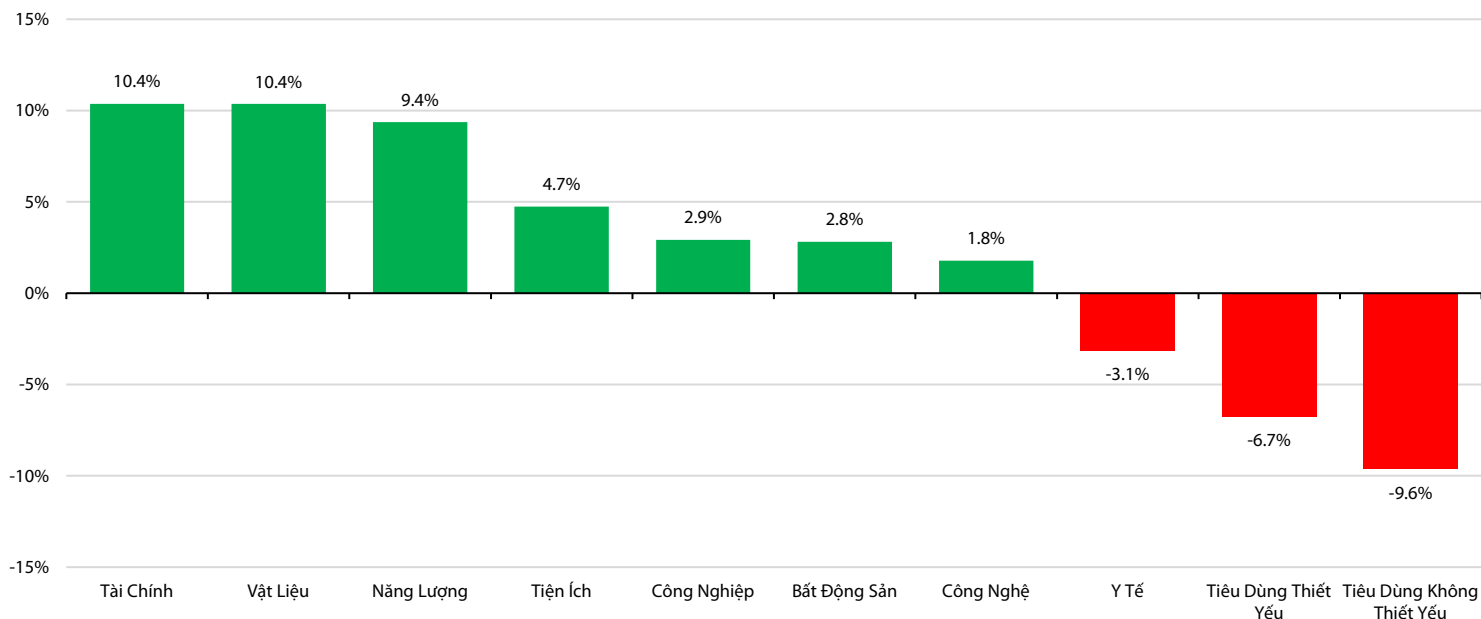
Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Tăng trưởng tín dụng và RoE (%)

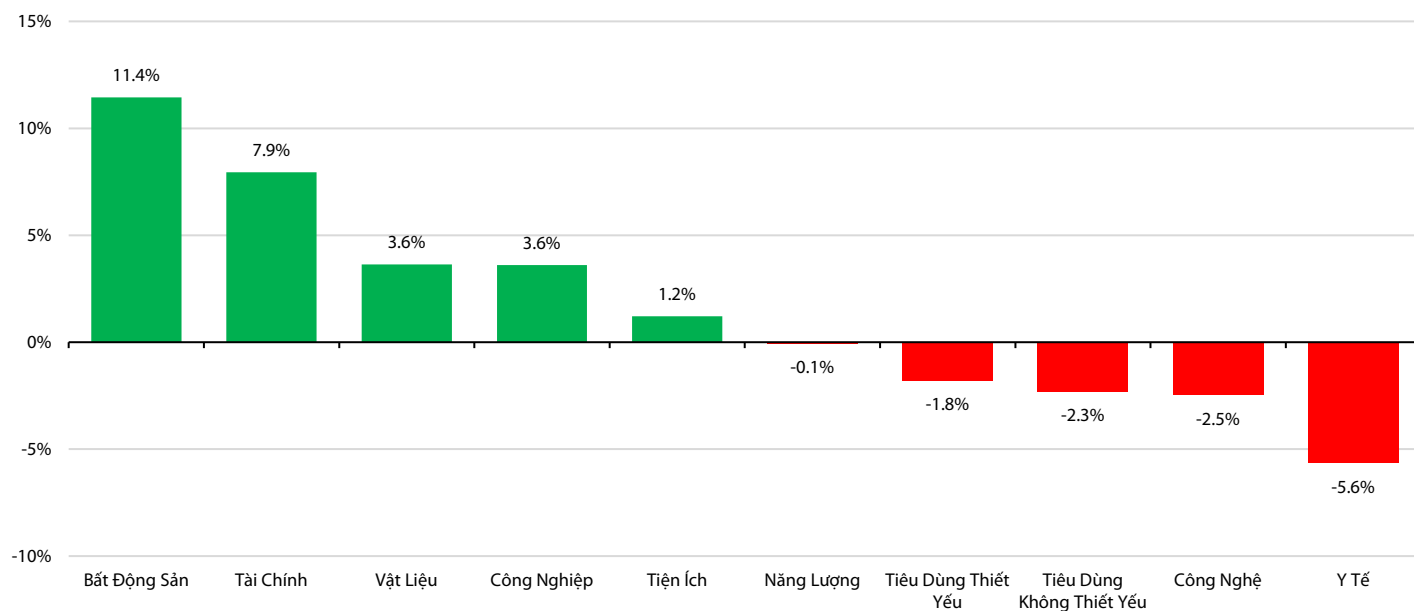


Nguồn: VCB, CTCK Rồng Việt

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – năm 2023



Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Trong tháng 3/2023



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam ("Quỹ ENF")

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng,

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan,

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/03/2023, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam, Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-8,4%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -13.0%) trong cùng thời kì, Năm 2022, Quỹ ENF tăng 26,7%, nhẹ hơn mức giảm của thị trường chung (-32,8%), Sau 3T2023, quỹ ENF tăng 2,67% trong khi VN-Index tăng 5,71%, Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm các doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực công nghệ, bán lẻ, công nghiệp và tiêu dùng, quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt và tăng trưởng ổn định hơn thị trường chứng khoán.

Đặc điểm chính

Ngày thành lập	25/03/2014	Thông báo kết quả	Thứ 2 & Thứ 5 (T+1)
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	191 tỷ đồng	Thời gian thanh toán cho NĐT	Ngày T+3
Tần suất giao dịch	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (ngày T)	Mức đầu tư tối thiểu	1,000,000 đồng
Thời điểm đóng sổ lệnh	Trước 10,30 sáng thứ 3 & thứ 5 (T-1)	Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN

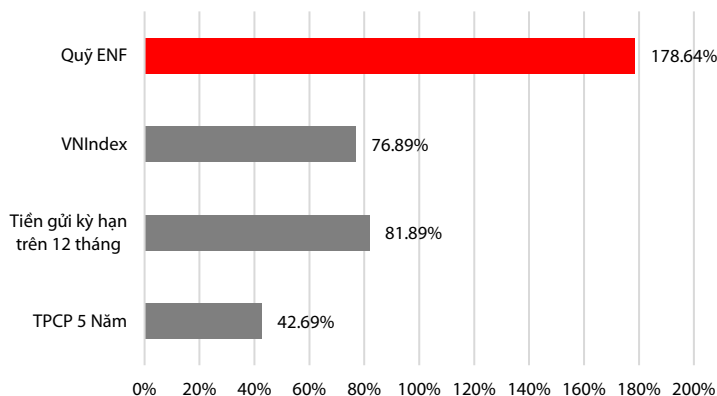
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	178.64%	76.89%	42.69%	81.89%
Lợi nhuận hàng năm	12.03%	6.53%	4.02%	6.86%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt



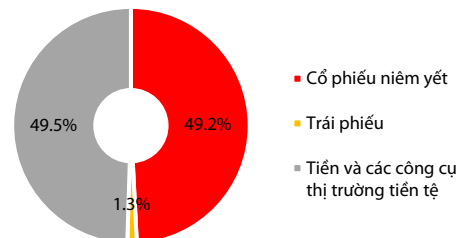
Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần, Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, (***) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC, Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu, Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ,

Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác, 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...),

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
2022	-23,77%	-17,58%	-13,29%	-8,93%	-1,99%	4,82%	3,73%	5,74%	0,86%	-32,78%
3T2023	4,11%	5,17%	5,90%	6,63%	7,74%	1,63%	1,35%	2,31%	1,16%	4,97%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV, Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng, Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink 3 tháng năm 2023 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính, Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai, Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin,
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm,

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2018 đến 2022, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 23,71% đến 31,3%, trong đó Quỹ PRUlink Cân Bằng có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 31,3%, quỹ PRUlink Bền Vững có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 31,16%,
- Trong 3T2023, quỹ Prulink Trái Phiếu Việt Nam có kết quả đầu tư tốt nhất với 7,74 %, theo sau là quỹ PRUlink Bền Vững (6,63%) và quỹ Prulink cân bằng (5,90%), Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (4,11%) có mức tăng tương đương với thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, 4,97%) trong cùng thời kì.

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rông Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó, Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước, Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi,

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý, Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC, Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin,

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam, Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ, Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ, Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ, Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan, Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư, Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC, Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm, Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào,

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này, EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc, EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh,